

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2011



CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình (dưới đây gọi tắt là Công ty) hân hạnh đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2011.

1. Các thông tin chung

Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình (trước đây là Công ty Cổ phần Xây Dựng Sonadezi) là Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp nhà nước - Xí nghiệp Xây dựng số 1 theo Quyết định số 4756/QĐ.CT-UBT ngày 23 tháng 12 năm 1999 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Đồng Nai. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600449307 (số cũ 4703000001) ngày 12 tháng 01 năm 2000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp và các Giấy chứng nhận thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 09 tháng 04 năm 2010.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại Số 3, Đường 3, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 31.125.000.000 đồng.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Thiết kế, xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước;
- Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp;
- Sản xuất, gia công, kinh doanh vật liệu xây dựng, kết cấu xây dựng;
- Thực hiện các dịch vụ tư vấn xây dựng, bảo trì các công trình: dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật công nghiệp;
- Cho thuê tài sản cố định, cung ứng lao động chuyên ngành;
- San lấp mặt bằng, xử lý nền móng cho các công trình;
- Gia công lắp đặt cơ khí, điện nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, thiết bị công nghiệp và trang trí nội thất;
- Đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở, khu dân cư, nhà xưởng và kho bãi;
- Sản xuất bê tông thương phẩm, gạch lót vỉa hè, gạch block;
- Khảo sát địa hình, địa chất công trình;
- Lập báo cáo khả thi, tiền khả thi;
- Xử lý chất thải rắn (sinh hoạt, công nghiệp, bệnh viện), chất thải lỏng;
- Kinh doanh bất động sản.

(Phần tiếp theo ở trang 2)

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

2. Thành viên của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này bao gồm:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức danh</i>
Ông Phạm Xuân Bách	Chủ tịch
Ông Trương Minh Hoàng	Phó Chủ tịch, miễn nhiệm từ ngày 22 tháng 04 năm 2011
Ông Lê Anh Hoàn	Phó Chủ tịch, bổ nhiệm từ ngày 22 tháng 04 năm 2011
Ông Phan Đình Thám	Thành viên
Ông Nguyễn Minh Huy	Thành viên
Bà Huỳnh Hoàng Oanh	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này bao gồm:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức danh</i>
Bà Phạm Thị Hồng	Trưởng ban
Bà Phan Thủy Đoan	Thành viên
Ông Nguyễn Đình Cường	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này bao gồm:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức danh</i>
Ông Lê Anh Hoàn	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Huy	Phó Tổng Giám đốc

3. Tình hình kinh doanh năm 2011

Các số liệu về tình hình kinh doanh năm 2011 được trình bày trên báo cáo tài chính đính kèm được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán DTL.

4. Cam kết của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được lưu giữ một cách phù hợp để phản ánh với mức độ chính xác, hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ Hệ thống và Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và do đó thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Vào ngày lập báo cáo này, không có bất kỳ trường hợp nào có thể làm sai lệch các giá trị về tài sản lưu động được nêu trong báo cáo tài chính, và không có bất kỳ một khoản đảm bảo nợ bằng tài sản nào hay khoản nợ bất ngờ nào phát sinh đối với tài sản của Công ty từ khi kết thúc năm tài chính mà không được trình bày trong báo cáo tài chính và sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty.

Vào ngày lập báo cáo này, không có bất kỳ tình huống nào có thể làm sai lệch các số liệu được phản ánh trên báo cáo tài chính của Công ty, và có đủ những chứng cứ hợp lý để tin rằng Công ty có khả năng chi trả các khoản nợ khi đáo hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

5. Kiểm toán viên

Công ty Kiểm toán DTL được chỉ định thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2011 của Công ty.

6. Ý kiến của Tổng Giám đốc

Theo ý kiến của Tổng Giám đốc Công ty, bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính đính kèm đã được soạn thảo thể hiện trung thực và hợp lý về tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên của Công ty phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam.

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2012

TỔNG GIÁM ĐỐC 




LÊ ANH HOÀN



Số: 12.148/BCKT-DTL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

**Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH**

Chúng tôi đã kiểm toán bằng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2011, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên được lập ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình (dưới đây gọi tắt là Công ty) từ trang 05 đến trang 32 kèm theo. Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày các báo cáo tài chính này. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra các ý kiến nhận xét về tính trung thực và hợp lý của các báo cáo này căn cứ kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã tiến hành cuộc kiểm toán theo những Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Những chuẩn mực này đòi hỏi chúng tôi phải hoạch định và thực hiện cuộc kiểm toán để có cơ sở kết luận là các báo cáo tài chính có tránh khỏi sai sót trọng yếu hay không. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng những thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc xem xét các nguyên tắc kế toán, các khoản ước tính kế toán quan trọng do Công ty thực hiện, cũng như đánh giá tổng quát việc trình bày các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng cuộc kiểm toán đã cung cấp những căn cứ hợp lý cho ý kiến nhận xét của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình vào ngày 31 tháng 12 năm 2011 cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2012

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



LỤC THỊ VÂN
Chứng chỉ KTV số 0172/KTV

KIỂM TOÁN VIÊN

NGUYỄN CHÁNH THÀNH
Chứng chỉ KTV số 0544/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		249.185.387.342	243.992.651.859
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	(5.1)	77.669.199.669	70.047.830.160
1. Tiền	111		3.275.199.669	9.903.830.160
2. Các khoản tương đương tiền	112		74.394.000.000	60.144.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	(5.2)	10.000.000.000	
1. Đầu tư ngắn hạn	121		10.000.000.000	
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129			
III. Các khoản phải thu	130	(5.3)	46.612.285.695	69.912.011.691
1. Phải thu khách hàng	131		35.397.857.412	50.518.637.869
2. Trả trước cho người bán	132		9.849.420.348	17.915.245.089
3. Phải thu nội bộ	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐXD	134			
5. Các khoản phải thu khác	135		1.951.532.845	1.478.128.733
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(586.524.910)	
IV. Hàng tồn kho	140	(5.4)	111.127.901.950	99.006.001.627
1. Hàng tồn kho	141		111.127.901.950	99.006.001.627
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.776.000.028	5.026.808.381
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		96.156.476	
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		3.136.761.552	3.529.775.084
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154			
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	(5.5)	543.082.000	1.497.033.297

(Phần tiếp theo ở trang 6)

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		148.378.085.080	121.440.566.230
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212			
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213			
4. Phải thu dài hạn khác	218			
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219			
II. Tài sản cố định	220		64.960.693.517	47.243.625.666
1. Tài sản cố định hữu hình	221	(5.6)	6.023.468.959	8.259.594.538
+ Nguyên giá	222		20.667.609.467	20.629.443.967
+ Giá trị hao mòn lũy kế	223		(14.644.140.508)	(12.369.849.429)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224			
+ Nguyên giá	225			
+ Giá trị hao mòn lũy kế	226			
3. Tài sản cố định vô hình	227	(5.7)	5.729.490	22.778.030
+ Nguyên giá	228		134.989.392	134.989.392
+ Giá trị hao mòn lũy kế	229		(129.259.902)	(112.211.362)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	(5.8)	58.931.495.068	38.961.253.098
III. Bất động sản đầu tư	240	(5.9)	58.106.928.565	48.815.115.904
+ Nguyên giá	241		72.838.402.402	60.024.309.377
+ Giá trị hao mòn lũy kế	242		(14.731.473.837)	(11.209.193.473)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	(5.10)	25.261.338.000	25.261.338.000
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		3.600.000.000	3.600.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258		21.661.338.000	21.661.338.000
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259			
V. Tài sản dài hạn khác	260		49.124.998	120.486.660
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		49.124.998	107.986.660
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			12.500.000
3. Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		397.563.472.422	365.433.218.089

(Phần tiếp theo ở trang 7)

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		313.936.361.233	285.229.962.309
I. Nợ ngắn hạn	310		266.142.919.366	252.493.528.139
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	(5.11)	127.994.654.994	96.431.796.010
2. Phải trả người bán	312	(5.12)	66.271.506.305	61.194.677.403
3. Người mua trả tiền trước	313	(5.12)	44.463.523.918	52.141.850.035
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	(5.13)	2.471.843.497	1.624.993.090
5. Phải trả người lao động	315	(5.14)	830.966.332	2.161.329.240
6. Chi phí phải trả	316	(5.15)	22.241.391.187	30.037.494.207
7. Phải trả nội bộ	317			
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch HDXD	318			7.434.392.947
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319		327.162.753	961.698.897
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320			
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	(5.16)	1.541.870.380	505.296.310
II. Nợ dài hạn	330		47.793.441.867	32.736.434.170
1. Phải trả dài hạn người bán	331			
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332			
3. Phải trả dài hạn khác	333	(5.17)	1.650.936.548	1.700.936.548
4. Vay và nợ dài hạn	334	(5.18)	16.529.229.578	27.382.417.578
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335			
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		307.971.431	223.603.164
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337			
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	(5.19)	29.305.304.310	3.429.476.880
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339			
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		83.627.111.189	80.203.255.780
I. Vốn chủ sở hữu	410	(5.20.1)	83.627.111.189	80.203.255.780
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	(5.20.2)	31.125.000.000	31.125.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		20.011.875.000	20.011.875.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413			
4. Cổ phiếu quỹ	414			
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416			
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		7.657.652.320	6.884.866.472
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		2.936.957.278	2.326.658.027
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419			
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420	(5.20.5)	21.895.626.591	19.854.856.281
11. Nguồn vốn đầu tư XDCB	421			
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	432			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		397.563.472.422	365.433.218.089

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài			
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công			
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược			
4. Nợ khó đòi đã xử lý			
5. Ngoại tệ các loại			
+ USD		167,23	178,04
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án			

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2012

KẾ TOÁN TRƯỞNG



LÊ VĂN BÌNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ ANH HOÀN

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		245.035.666.172	296.903.241.347
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	(6.1)	245.035.666.172	296.903.241.347
4. Giá vốn hàng bán	11	(6.2)	230.442.261.619	283.623.622.187
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		14.593.404.553	13.279.619.160
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	(6.3)	14.290.970.585	6.963.477.317
7. Chi phí tài chính	22	(6.4)	5.856.484.936	1.919.626.505
<i>trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		5.856.484.936	1.919.626.505
8. Chi phí bán hàng	24		4.899.000	69.297.307
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	(6.5)	7.411.847.746	7.733.102.225
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		15.611.143.456	10.521.070.440
11. Thu nhập khác	31		175.887.844	2.278.561.733
12. Chi phí khác	32		170.433.997	483.719.994
13. Lợi nhuận khác	40		5.453.847	1.794.841.739
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		15.616.597.303	12.315.912.179
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	(6.6)	3.398.112.288	2.713.369.689
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		12.500.000	(12.500.000)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		12.205.985.015	9.615.042.490
18. Lãi cơ bản trên cổ phần	70	(5.20.4)	3.922	3.089

KẾ TOÁN TRƯỞNG



LÊ VĂN BÌNH

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2012

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ ANH HOÀN

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (theo phương pháp gián tiếp)**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG SXKD				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		15.616.597.303	12.315.912.179
2. Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao tài sản cố định	02		3.997.344.517	6.184.740.467
Các khoản dự phòng	03		586.524.910	
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(112.413)	
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(14.290.858.172)	(8.284.580.552)
Chi phí lãi vay	06		5.856.484.936	1.919.626.505
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		11.765.981.081	12.135.698.599
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		23.641.570.027	(14.081.920.351)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(12.121.900.323)	(31.037.824.640)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		(2.377.803.392)	40.422.547.140
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(37.294.814)	51.940.004
Tiền lãi vay đã trả	13		(5.450.367.089)	(8.970.860.696)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(2.614.726.997)	(11.757.269.302)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		880.000.000	69.502.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(1.293.986.336)	(1.083.956.692)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động SXKD	20		12.391.472.157	(14.252.143.938)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(22.807.770.905)	(37.305.271.051)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22			
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(10.000.000.000)	
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24			
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25			(84.418.809)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26			
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		13.829.454.060	5.474.729.949
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(18.978.316.845)	(31.914.959.911)

(Phần tiếp theo ở trang 11)

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI AN BÌNH**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (theo phương pháp gián tiếp)**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		267.069.144.567	92.402.190.764
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(246.359.473.583)	(43.488.736.620)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35			
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(6.501.569.200)	(5.315.100.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		14.208.101.784	43.598.354.144
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		7.621.257.096	(2.568.749.705)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		70.047.830.160	72.616.579.865
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		112.413	
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		77.669.199.669	70.047.830.160

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2012

KẾ TOÁN TRƯỞNG

LÊ VĂN BÌNH**TỔNG GIÁM ĐỐC****LÊ ANH HOÀN**